TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 14-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nhơn và ông Nguyễn Ngọc Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm Sát viên

Ngày 14 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 06 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 07 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 39/2020/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1973 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị S; vợ Nguyễn Thị B, có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2005, bị bắt quả tang ngày 8/03/2020, tạm giữ 11/03/2020, sau đó chuyển tạm giam, hiện còn tạm giam - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

Anh Bùi Văn M, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là người nghiện chất ma túy. Vào khoảng 08 giờ sáng ngày 08/03/2020, S đi ra chợ Đ, huyện Đ, khi đến khu vực ngã ba C thuộc thôn 6, xã Đ thì S gặp người nam giới thiệu tên D (không xác định được nhân thân lai lịch). Qua nói chuyện S biết D có bán ma túy nên đã mua nợ của D một gói ma túy với giá 4.500.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng.

Sau khi có ma túy, S mang gói ma túy về nhà của mình tại thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước rồi phân chia gói ma túy trên thành 02 phần (một phần ít và một phần nhiều), phần ma túy ít S đựng trong một mẫu bao nilon màu trắng trong suốt, bên ngoài gói bao nilon bọc một mẫu giấy bạc màu vàng. Sau đó S cho gói ma túy trên vào trong vỏ hộp bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn. Phần ma túy nhiều hơn S giữ nguyên mẫu bao nilon màu trắng trong suốt và một mẫu bao nilon màu xanh đựng chất ma túy khi mua của D và cột thắt nút tại phần miệng bao nilon. S cho hai phần ma túy vào túi quần dài bên phải, rồi đi vào rẫy điều của gia đình S tại thôn C, xã Đ, huyện Đ để nhặt hạt điều.

Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc đang nhặt hạt điều thì S nhận được điện thoại của Nguyễn Khắc D có số điện thoại 0984.203.123 gọi đến số điện thoại 0985.488.267 của S, mục đích hỏi mua ma túy của S. Do đang mang theo ma túy trên người nên S đồng ý bán ma túy cho D, đồng thời S thông báo cho D biết "một chỉ" ma túy Heroine có giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và hẹn D đến rẫy điều của mình để giao dịch mua bán ma túy.

Sau khi thống nhất giá cả và địa điểm mua bán ma túy với S, thì Nguyễn Khắc D mang theo số tiền 2.000.000 đồng với ý định mua nợ một phần ma túy của S, theo đó D sẽ trả trước cho S số tiền D mang theo, số tiền còn lại 2.500.000 đồng D sẽ nợ lại và trả sau. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda, loại Black, biển kiểm soát: 48H1-174.11 lưu thông theo đường Quốc lộ 14 hướng về xã Đắk Ru, khi đến chợ Q, huyện Đ thì D gặp Bùi Văn M nên D rủ M cùng đi xuống gặp S mua ma túy thì M đồng ý. D chở M chạy vào rẫy điều của S tại thôn C, xã Đ, huyện Đ. Vào đến nơi cả hai gặp S đang nhặt hạt điều tại vị trí cây điều bị gãy phần ngọn, cách đường mòn đi qua rẫy điều của S 12m. D và M xuống xe mô tô và đi bộ đến vị trí của S đứng để hỏi mua ma túy. Lúc này S dùng tay phải cho vào túi quần dài bên phải đang mặc trên người, lấy gói ma túy đựng trong bao nilon màu xanh ra định giao cho D, thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang. Tại thời điểm bị bắt S thả gói ma túy định bán cho Dũng xuống mặt đất cách vị trí S bị bắt quả tang 0,84m.

Kiểm tra trong người của S còn phát hiện thu giữ 01 gói ma túy S cất giấu trong vỏ bao thuốc lá hiệu Sài Gòn để trong túi quần dài bên phải đang mặc trên người, gói ma túy này S cất giấu để nhằm mục đích sử dụng. (các bút lục 36-62; 63-85; 86-95; 96-101; 104-112).

Ngày 09/03/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp ra Quyết định trưng cầu giám định số 48, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk

Nông giám định về lĩnh vực ma túy đối với 02 mẫu vật (nghi là ma túy Heroine) đã thu giữ của Nguyễn Văn S.

Tại bản Kết luận giám định số 32/KLMT-PC09 ngày 12/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon màu xanh được niêm phong trong bì thư ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 3,1587 gam là Heroine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 2,7094 gam.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2649 gam là Heroine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1622 gam, (bút lục số 26).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Đối với chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu xanh là ma túy, có khối lượng mẫu là 3,1587 gam, là Heroine (hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 2,7094 gam) và chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2649 gam, là Heroine (hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1622 gam); 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung, màu bạc, số IMEI: 355504071939278/01; 01 vỏ hợp bao thuốc lá, nhãn hiệu Sài Gòn, màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra xác định là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT đã nhập các vật chứng trên vào kho vật chứng Công an huyện chờ xử lý theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI 1: 354787063908358/01, số IMEI 2: 354786063908350/01; 04 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 500.000 đồng/ tờ và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blach, biển kiểm soát: 48H1-174.11, số máy JA36E0699296, số khung: RLHJA3644GY155630 thu giữ của Nguyễn Khắc D. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Khắc D không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng. Phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về các tội như cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, ngày 08/3/2019.

Việc xử lý vật chứng đề nghị xử lý như bản cáo trạng.

Đối với đối tượng tên D có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Khắc D, Bùi Văn M có hành vi chuẩn bị mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn S nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị mua bán chất ma túy thì bị bắt quả tang nên hành vi của Nguyễn Khắc Dg và Bùi Văn M chưa đủ yêu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả giám định và với các các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào sáng ngày 08/03/2019, sau khi mua được một gói ma túy của người tên là D (không rõ nhân thân) với giá 4.500.000 đồng, S đã chia gói ma túy thành hai phần khác nhau rồi bán lại cho Nguyễn khắc D một gói giá 4.500.000 đồng, trong quá trình giao ma túy tại rẫy điều của bị cáo thì bị phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Ngoài ra bị cáo S còn cất một gói ma túy trong người nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý, mua bán các chất ma túy; hệ lụy các hành vi phạm tội của bị cáo là rất lớn cho xã hội và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục người phạm tội và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bản thân bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có cha ruột là người có công được nhà nước tặng Huy hương kháng chiến; ngoài ra hiện tại bị cáo là người trụ cột của gia đình đang trực tiếp nuôi 02 con. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của vụ án cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo trong một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

- Xét cần tuyên tiêu hủy các vật chứng:

01 gói nilon màu xanh có khối lượng là 3,1587 gam, là Heroine (hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 2,7094 gam)

01 gói nilon màu trắng có khối lượng là 0,2649 gam, là Heroine (hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1622 gam);

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sam Sung, màu bạc, số IMEI: 355504071939278/01 và 01 vỏ hợp bao thuốc lá, nhãn hiệu Sài Gòn, màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn S.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI 1: 354787063908358/01, số IMEI 2: 354786063908350/01; 04 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 500.000 đồng/ tờ và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blach, biển kiểm

soát: 48H1-174.11, số máy JA36E0699296, số khung: RLHJA3644GY155630 thu giữ của Nguyễn Khắc D. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Khắc D không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với đối tượng tên D có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Khắc D, Bùi Văn M chưa đủ yêu tố cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1.2. Xử phạt **Nguyễn Văn S**: 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 08/03/2020.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu, tiêu hủy:

- 2,7094 gam Heroin đựng trong gói ni long màu xanh và là 0,1622 gam heroin đựng trong gói nilon màu trắng hoàn lại sau giám định.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung, màu bạc, số IMEI: 355504071939278/01 mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tôi.

2.3. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu trắng, số IMEI 1: 354787063908358/01, số IMEI 2: 354786063908350/01; 04 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 500.000 đồng/ tờ và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blach, biển kiểm soát: 48H1-174.11, số máy JA36E0699296, số khung: RLHJA3644GY155630 cho anh Nguyễn Khắc D.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng đấu

Phan Văn Lương